

Số: ~~1118~~ /QĐ-UBND

Sơn La, ngày ~~16~~ tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách cán bộ, công chức làm đầu mối
thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 10/07/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2012/NQ-HĐND ngày 12/12/2012 của HĐND tỉnh Sơn La quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Sơn La;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành có trách nhiệm:

1. Chi hỗ trợ kinh phí cho cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 39/2012/NQ-HĐND ngày 12/12/2012 của HĐND tỉnh quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Trường hợp thay đổi cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị thì lập danh sách gửi về Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, sửa đổi, bổ sung.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 315/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt danh sách cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành./.

Nơi nhận: 

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm soát TTHC ;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KSTTHC, 70b.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Tráng Thị Xuân



**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC LÀM ĐẦU MỐI
THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH Ở CẤP TỈNH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2018
của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

TT	Họ và tên	Chức vụ, cơ quan công tác
1	Nguyễn Văn Cảnh	Chánh Văn phòng UBND tỉnh
2	Quảng Hồng Phương	Giám đốc Sở Tư pháp
3	Trịnh Xuân Hùng	Giám đốc Sở Giao thông Vận Tải
4	Trần Dân Khôi	Giám đốc Sở Xây dựng
5	Nguyễn Minh Hoà	Giám đốc Sở Nội vụ
6	Cao Xuân Hải	Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh
7	Trần Khắc Sơn	Phó giám đốc Sở Xây dựng
8	Trần Dũng Tiến	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
9	Nguyễn Văn Bảy	Phó Giám đốc Sở Tài chính
10	Nguyễn Thị Kim An	Phó Giám đốc Sở Y tế
11	Phạm Văn Thi	Phó Giám đốc Sở Tài Nguyên Môi trường
12	Nguyễn Đức Dũng	Phó trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh
13	Trịnh Thị Việt Hà	Phó trưởng phòng - Ban quản lý các khu CN tỉnh
14	Lò Văn Xoa	Trưởng phòng KSTTHC - VP UBND tỉnh
15	Nguyễn Thị Hoà	Phó Trưởng phòng Hành chính-Tổ chức-VP UBND tỉnh
16	Thái Thị Kim Ngân	Phó phòng KSTTHC - VP UBND tỉnh
17	Phạm Duy Tùng	Chuyên viên phòng KSTTHC - VP UBND tỉnh
18	Bùi Thị Huyền Trang	Chuyên viên phòng KSTTHC - VP UBND tỉnh
19	Bùi Trung Dũng	Chuyên viên phòng KSTTHC - VP UBND tỉnh
20	Hoàng Thị Duyên	Chánh Văn phòng Sở Tư pháp
21	Dương Hải Yến	Chánh Văn phòng Sở Tài chính
22	Lò Thị Phong Lan	Chuyên viên Sở Tài chính
23	Phạm Đại Phong	Chánh văn phòng Sở Thông tin Truyền thông
24	Hà Thị Thuý	Chuyên viên phòng Bưu chính viễn thông Sở TT-TT
25	Đinh Thị Lan	Chánh văn phòng Sở VHTTDL
26	Lò Thị Lan Oanh	Chuyên viên Sở VHTTDL
27	Công Xuân Ngọc	Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT
28	Đào Thị Hà	Chuyên viên phòng HCTH, Chi cục PTNT
29	Bùi Thị Nhung	Chuyên viên Văn phòng, Sở Nông nghiệp và PTNT

(Signature)



30	Tòng Văn Hải	Trưởng phòng Quản lý thuốc và thức ăn chăn nuôi, Chi cục CNTY
31	Sa Thị Thanh Duyên	Phó trưởng phòng QLCL, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản
32	Lê Thu Huế	Phòng thanh tra, Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật
33	Lê Thị Trang	Phó trưởng phòng Quản lý dịch bệnh, Chi cục Chăn nuôi và Thú y
34	Bùi Văn Hậu	Chuyên viên phòng QLXDCT Thủy lợi và Nước sạch nông thôn, Chi cục Thủy lợi
35	Lê Thị Loan	Chuyên viên phòng HCTH, Chi cục Thủy sản
36	Phan Thị Thim	Chuyên viên phòng Quản lý bảo vệ rừng và Bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm
37	Nguyễn Hữu Hùng	Chánh văn phòng Sở Y tế
38	Hoàng Thị Thanh Hưng	Chuyên viên văn phòng Sở Y tế
39	Đinh Anh Tuấn	Chuyên viên phòng TCCB Sở Y tế
40	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế
41	Hoàng Thị Thu Hoài	Chuyên viên phòng nghiệp vụ Y Sở Y tế
42	Nông Thị Thu Hương	Chuyên viên CD - phòng tổ chức hành chính chi cục ATT - Sở Y tế
43	Đinh Thị Bích Lan	Chánh Văn phòng - Ban Dân tộc
44	Nguyễn Gia Nguyên	Chánh Văn phòng Sở Xây dựng
45	Lường Thu Thủy	Chuyên viên Văn phòng Sở Xây dựng
46	Hoàng Quốc Việt	Chánh Văn phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư
47	Vũ Hồng Bính	Chánh văn phòng Sở Công thương
48	Trần Thị Hồng Phượng	Chuyên viên Sở Công thương
49	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Chánh Văn phòng Sở Giao thông Vận Tải
50	Hoàng Thị Xoan	Chuyên viên Sở Giao thông Vận Tải
51	Hà Thị Sen	Phó Chánh Văn phòng - Sở Nội Vụ
52	Vũ Ngọc Trung	Chuyên viên Văn phòng Sở Nội vụ
53	Trần Thuỳ Dương	Phó Chánh Văn phòng Sở Tài Nguyên Môi trường
54	Nguyễn Đức Trung	Phó Chánh Văn phòng Sở Tài Nguyên Môi trường
55	Phạm Quang huy	Phó Chánh Văn phòng Sở Giáo dục Đào tạo
56	Vũ Quang Khải	Phó Chánh Thanh tra Sở Lao động - TBXH
57	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Chuyên viên Văn phòng Sở Lao động - TBXH
58	Lê Diệu Thuỳ	Chuyên viên văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ
59	Luong Thị Loan	Phó trưởng phòng Nghiệp vụ I - Thanh tra tỉnh